

Truyền thông số và con đường lan tỏa âm nhạc dân gian Việt Nam trong bối cảnh hiện nay

NGUYỄN THỊ VÂN ANH

Trường Đại học Thăng Long; Email: anhntv@thanglong.edu.vn

Tóm tắt: Trong bối cảnh chuyển đổi số mạnh mẽ, âm nhạc dân gian Việt Nam đang đối mặt với nghịch lý: Vừa lo sợ mai một, vừa tìm thấy cánh cửa lan tỏa mới từ truyền thông hiện đại. Bài viết tập trung làm rõ hai khái niệm trung tâm là truyền thông số và âm nhạc dân gian, từ đó phân tích vai trò của các nền tảng truyền thông số trong việc bảo tồn, quảng bá và kết nối di sản âm nhạc dân gian với công chúng đương đại, đặc biệt là thế hệ trẻ. Trên cơ sở tổng hợp các nghiên cứu liên quan, phân tích thực trạng và đối chiếu kinh nghiệm, bài viết chỉ ra những tiềm năng, hạn chế và yêu cầu đặt ra đối với hoạt động truyền thông âm nhạc dân gian trong kỷ nguyên số. Qua đó, nghiên cứu gợi mở một số định hướng truyền thông số nhằm nâng cao hiệu quả lan tỏa giá trị âm nhạc dân gian Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: Truyền thông số; âm nhạc dân gian; di sản văn hóa; thế hệ trẻ; lan tỏa giá trị văn hóa.

1. Kỷ nguyên mới và truyền thông trong quảng bá âm nhạc dân gian

Bước sang thế kỷ XXI, nhân loại đang sống trong một kỷ nguyên mới - kỷ nguyên của truyền thông số. Đây là giai đoạn mà công nghệ số, Internet, mạng xã hội và các nền tảng đa phương tiện phát triển mạnh mẽ, làm thay đổi sâu sắc cách con người tiếp nhận, sáng tạo và lan tỏa thông tin, trong đó có lĩnh vực văn hóa - nghệ thuật.

Truyền thông số có thể hiểu là quá trình truyền tải thông tin thông qua các phương tiện kỹ thuật số như mạng xã hội, website, nền tảng video, ứng dụng di động... Khác với truyền thông truyền thống vốn mang tính một chiều, truyền thông số đề cao tính tương tác, cá nhân hóa và lan tỏa nhanh chóng. Mỗi cá nhân vừa là người tiếp nhận, vừa có thể trở thành người sáng tạo và quảng bá nội dung.

Trong kỷ nguyên này, truyền thông số mang những đặc trưng nổi bật mà trước hết là tốc độ: Thông tin được chia sẻ gần như tức thời, vượt qua mọi giới hạn không gian và thời gian. Thứ hai là tính mở mà ai cũng có thể tham gia sáng tạo, chia sẻ nội dung văn hóa. Thứ ba chính là tính thị hiếu hóa: Nội dung dễ tiếp cận, ngắn gọn, giàu cảm xúc thường được ưu tiên lan tỏa. Những đặc trưng ấy vừa tạo ra

cơ hội lớn, vừa đặt ra không ít thách thức cho việc quảng bá âm nhạc dân gian Việt Nam.

Xét về ảnh hưởng tích cực, truyền thông số đã mở ra một không gian hoàn toàn mới cho âm nhạc dân gian. Nếu trước đây, chèo, quan họ, ca trù... chủ yếu tồn tại trong không gian làng xã, sân đình hoặc các buổi biểu diễn chuyên biệt, thì nay chỉ cần một đoạn video ngắn, một bản thu mộc mạc, những làn điệu dân gian có thể tiếp cận đông đảo công chúng, đặc biệt là giới trẻ. Truyền thông số giúp xóa bỏ khoảng cách địa lý, đưa âm nhạc dân gian từ làng quê ra thành phố, từ trong nước ra thế giới. Không chỉ vậy, kỷ nguyên truyền thông số còn tạo điều kiện để cá nhân hóa việc quảng bá văn hóa. Một người yêu chèo, yêu dân ca, bằng trải nghiệm thật và cảm xúc thật, có thể trở thành "người giữ lửa", kể câu chuyện của mình, lan tỏa giá trị truyền thống một cách tự nhiên, gần gũi hơn nhiều so với những cách tuyên truyền khô cứng.

Tuy nhiên, bên cạnh cơ hội, truyền thông số cũng tạo ra những thách thức không nhỏ. Trong môi trường tràn ngập thông tin giải trí nhanh, âm nhạc dân gian - vốn cần sự lắng nghe và cảm nhận sâu - dễ bị chìm lấp. Áp lực về lượt xem, lượt thích (like) đôi khi khiến việc giới thiệu âm nhạc dân gian bị giản

lược, thiếu chiều sâu, thậm chí bị "hiện đại hóa" quá mức, làm phai nhạt bản sắc vốn có. Chính vì vậy, ảnh hưởng của kỷ nguyên truyền thông số đối với âm nhạc dân gian không chỉ là vấn đề công nghệ, mà là vấn đề cách tiếp cận. Quảng bá âm nhạc dân gian trong thời đại số cần sự hài hòa giữa giữ gìn bản sắc truyền thống và đổi mới hình thức truyền tải. Không chạy theo thị hiếu nhất thời, mà dùng công nghệ như một cây cầu để đưa công chúng đến gần hơn với giá trị cốt lõi của dân tộc.

Có thể nói, kỷ nguyên truyền thông số không làm âm nhạc dân gian mai một, mà đặt ra yêu cầu mới cho những người yêu và gìn giữ nó: Biết tận dụng công nghệ bằng sự tinh táo, bằng tình yêu và trách nhiệm văn hóa. Khi được lan tỏa đúng cách, âm nhạc dân gian Việt Nam sẽ không chỉ tồn tại trong ký ức, mà tiếp tục sống động trong đời sống tinh thần của công chúng hiện tại và tương lai.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập văn hóa sâu rộng, âm nhạc dân gian Việt Nam đang đứng trước những cơ hội và thách thức chưa từng có. Từ lâu, di sản âm nhạc dân gian Việt Nam đã được xem là một thành tố cốt lõi phản ánh chân thực và sâu sắc lịch sử, phong tục cũng như đời sống tinh thần của cộng đồng qua nhiều thế hệ. Tuy nhiên, khi nền kinh tế thị trường ngày càng phát triển và quá trình số hóa đã tạo ra những biến đổi sâu sắc trong văn hóa đại chúng, từ đó khiến các giá trị truyền thống có nguy cơ bị phai nhạt. Một lo ngại lớn nhất hiện nay là sự giảm sút đáng kể việc tiếp cận trực tiếp của thế hệ trẻ với các không gian diễn xướng truyền thống, theo đó dẫn đến suy giảm trong việc quan tâm, thậm chí là có chút xa cách với di sản quý báu này. Sự đứt gãy trong quá trình chuyển giao văn hóa từ thế hệ này sang thế hệ khác đã trở thành một vấn đề cấp bách, đe dọa trực tiếp đến sự sống còn và tính bền vững của âm nhạc dân gian Việt Nam.

Trước thực trạng đó, truyền thông số nổi lên như một giải pháp mang tính đột phá, có khả năng tạo ra bước ngoặt trong việc bảo tồn và phát huy giá trị của âm nhạc dân gian. Với đặc tính lan tỏa mạnh mẽ, đa dạng về hình thức và phù hợp với thói quen tiếp nhận thông tin của thế hệ trẻ, các nền tảng số, mạng xã hội và công nghệ đa phương tiện đang dần trở thành một

trong những công cụ hữu hiệu nhất để đưa di sản đến gần hơn với công chúng hiện đại. Việc ứng dụng công nghệ không chỉ dừng lại ở việc quảng bá đơn thuần, mà còn mở ra những con đường bảo tồn sáng tạo, cho phép âm nhạc dân gian tái sinh, thích nghi và tiếp tục phát triển trong một hình hài mới.

Việc phân tích thực trạng ứng dụng truyền thông hiện nay không chỉ giúp làm rõ các phương thức quảng bá âm nhạc dân gian, mà còn là tiền đề quan trọng để xác định những cơ hội và thách thức trong việc phát huy giá trị di sản ở kỷ nguyên mới. Trên cơ sở tiếp cận lý luận kết hợp với tổng hợp kinh nghiệm thực tiễn, bài viết gợi mở một số định hướng truyền thông nhằm góp phần nâng cao hiệu quả quảng bá âm nhạc dân gian, đặc biệt hướng tới thế hệ trẻ - lực lượng giữ vai trò quan trọng trong việc tiếp nối và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống trong bối cảnh truyền thông đương đại.

2. Tiếp cận lý thuyết và xu hướng nghiên cứu về ứng dụng truyền thông số trong quảng bá âm nhạc dân gian Việt Nam

Các nghiên cứu về ứng dụng truyền thông số trong quảng bá âm nhạc dân gian Việt Nam hiện nay cho thấy sự giao thoa đa chiều giữa nhiều lĩnh vực khoa học khác nhau. Tình hình nghiên cứu hiện nay cho thấy các học giả thường tập trung vào ba nhóm lý thuyết chủ đạo: Lý thuyết truyền thông số tích hợp, lý thuyết tiếp nhận của công chúng và các phương pháp tiếp cận truyền thông di sản văn hóa. Việc hệ thống hóa các khung lý thuyết này không chỉ cung cấp cái nhìn toàn diện về quá trình vận hành của thông điệp văn hóa trong môi trường số mà còn làm tiền đề để xác định các xu hướng nghiên cứu và định hướng chiến lược mang tính thực tiễn trong bối cảnh mới.

2.1. Truyền thông số trong bảo tồn và phát huy giá trị âm nhạc dân gian

Truyền thông số được xem là một hình thức truyền thông dựa trên nền tảng công nghệ số cho phép thông tin văn hóa được sản xuất, phân phối và tiếp nhận theo những phương thức linh hoạt, đa chiều và mang tính tương tác cao. Theo công trình *Convergence Culture: Where Old and New Media Collide* của Henry Jenkins⁽¹⁾ trong lĩnh vực truyền thông và văn hóa, sự phát triển của truyền thông số đã làm

thay đổi căn bản cách thức lan tỏa các giá trị văn hóa trong xã hội hiện đại từ mô hình truyền thông một chiều sang mô hình truyền thông mang tính tương tác, chia sẻ và đồng sáng tạo. Trong bối cảnh đó, truyền thông số không chỉ giữ vai trò truyền tải thông tin mà còn góp phần tái cấu trúc quá trình tiếp cận, diễn giải và thực hành các giá trị văn hóa của các nhóm xã hội khác nhau⁽²⁾.

Từ góc độ lý thuyết *Truyền thông đại chúng* với *giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam trong xu thế toàn cầu hóa*⁽³⁾ và *Văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế*⁽⁴⁾ có thể thấy: Truyền thông đóng vai trò trung gian quan trọng trong quá trình bảo tồn và lan tỏa di sản văn hóa, đặc biệt khi các hình thức sinh hoạt văn hóa truyền thống chịu tác động mạnh mẽ của toàn cầu hóa và hiện đại hóa. Truyền thông số tạo điều kiện mở rộng không gian tồn tại của di sản vượt ra ngoài phạm vi cộng đồng gốc, đồng thời thúc đẩy sự tham gia của xã hội vào quá trình tiếp nhận, tái hiện và tái tạo các giá trị văn hóa truyền thống trong môi trường truyền thông mới.

Trong lĩnh vực âm nhạc dân gian, việc ứng dụng truyền thông số cần được đặt trong mối quan hệ hài hòa giữa yêu cầu bảo tồn giá trị truyền thống và thích ứng với bối cảnh truyền thông đương đại. Trên cơ sở các tiếp cận lý thuyết về truyền thông văn hóa trong *Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá phi vật thể Thăng long - Hà Nội*⁽⁵⁾ và *Văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế*⁽⁶⁾ thì di sản âm nhạc dân gian được nhìn nhận như một thực thể văn hóa sống, luôn vận động cùng đời sống xã hội. Do đó, quá trình lan tỏa âm nhạc dân gian thông qua truyền thông số không chỉ nhằm lưu giữ hay quảng bá mà còn góp phần duy trì sức sống, khả năng thích ứng và ý nghĩa văn hóa của loại hình di sản này trong đời sống xã hội hiện nay.

2.2. Những xu hướng nghiên cứu về truyền thông trong quảng bá âm nhạc dân gian

Các nghiên cứu về mối quan hệ giữa truyền thông và di sản văn hóa nói chung, âm nhạc dân gian nói riêng có thể được tiếp cận theo nhiều hướng khác nhau. Một nhóm nghiên cứu tập trung vào vai trò của truyền thông trong bảo tồn và lan tỏa các giá trị văn hóa truyền thống, coi truyền thông là cầu nối giữa di

sản và cộng đồng trong bối cảnh xã hội hiện đại. Theo hướng tiếp cận này, truyền thông không chỉ đảm nhiệm chức năng thông tin mà còn góp phần hình thành nhận thức xã hội, củng cố bản sắc văn hóa và duy trì sự hiện diện của di sản trong đời sống đương đại.

Một hướng nghiên cứu khác tiếp cận âm nhạc dân gian như một hình thức di sản văn hóa phi vật thể nhấn mạnh tính cộng đồng, tính lịch sử và giá trị biểu đạt bản sắc văn hóa của loại hình nghệ thuật này. Các công trình theo hướng này cho rằng âm nhạc dân gian không tồn tại như một sản phẩm cố định mà luôn gắn bó mật thiết với bối cảnh xã hội, môi trường diễn xướng và đời sống tinh thần của cộng đồng. Do đó, việc nghiên cứu âm nhạc dân gian trong bối cảnh truyền thông hiện đại cần đặt trong mối quan hệ giữa bảo tồn giá trị truyền thống và những biến đổi do các điều kiện truyền thông mới mang lại.

Bên cạnh đó, một số nghiên cứu tập trung phân tích tác động của truyền thông số đối với quá trình tiếp nhận và thực hành các giá trị văn hóa, đặc biệt trong nhóm công chúng trẻ. Các nghiên cứu này chỉ ra rằng sự thay đổi trong thói quen tiếp nhận thông tin, cách thức tương tác và hình thành thị hiếu văn hóa của thế hệ trẻ đặt ra những yêu cầu mới đối với hoạt động truyền thông di sản. Theo cách tiếp cận này thì truyền thông số vừa mở ra cơ hội mở rộng khả năng tiếp cận âm nhạc dân gian, vừa đặt ra thách thức trong việc duy trì chiều sâu giá trị và tính nguyên bản của di sản trong môi trường truyền thông đại chúng.

Nhìn chung, các hướng nghiên cứu trên cho thấy sự đa dạng trong cách tiếp cận mối quan hệ giữa truyền thông và âm nhạc dân gian, đồng thời gợi mở những vấn đề lý luận cần tiếp tục được làm rõ. Việc tổng hợp các tiếp cận nghiên cứu này là cơ sở quan trọng để phân tích vai trò của truyền thông số trong quảng bá và lan tỏa âm nhạc dân gian Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.

3. Phương pháp nghiên cứu ứng dụng truyền thông số cho quảng bá âm nhạc dân gian Việt Nam

3.1. Thực trạng âm nhạc dân gian trong thời đại truyền thông số

Hiện nay âm nhạc dân gian trong thời đại truyền

thông số có những thách thức nhất định. Đầu tiên phải nhắc đến là trong môi trường số hiện nay, âm nhạc hiện đại, nhạc thị trường, sản phẩm [nghe nhanh - quên nhanh] đang chiếm ưu thế lớn bởi: Tiết tấu mạnh, dễ nhớ; Hình ảnh bắt mắt; Thuật toán mạng xã hội đang ưu tiên xu hướng, lượt xem. Trong khi đó, âm nhạc dân gian (như chèo, quan họ, ca trù...) cần thời gian cảm nhận, cần sự lắng nghe chiều sâu, cần chiêm nghiệm - điều mà nhiều người trẻ hôm nay ít có điều kiện hoặc kiên nhẫn. Tiếp theo là khoảng cách thế hệ: Nhiều bạn trẻ cho rằng âm nhạc dân gian: [Khó hiểu], [Chậm], [Xa đời sống hiện đại]. Khoảng cách này không phải do bản thân nghệ thuật dân gian lỗi thời, mà có thể do thiếu cầu nối phù hợp trong cách truyền thông. Cuối cùng, môi trường diễn xướng truyền thống hiện nay đang bị thu hẹp vì: Làng quê đổi thay, sinh hoạt cộng đồng truyền thống ở sân đình, hội trường thôn xã ít dần: Ít sân đình, đêm diễn thưa vắng, lớp truyền nghề trực tiếp thưa vắng do các bậc cao niên nghệ nhân không nhiều. Và khi không còn không gian sống tự nhiên, nghệ thuật dân gian dễ bị đẩy ra bên lề đời sống.

Bên cạnh thách thức đó thì cũng có những tín hiệu tích cực, truyền thông số cũng mở ra những cơ hội rất lớn.

Một là, không gian lan tỏa không giới hạn vì chỉ với một video ngắn, một đoạn hát chèo mộc, một câu chuyện hậu trường thì âm nhạc dân gian vẫn có thể đến với người trẻ, vượt ra ngoài [lũy tre, bến nước, sân đình] của làng quê để chạm tới cộng đồng yêu văn hóa ở khắp nơi, kể cả kiều bào xa tổ quốc.

Hai là, sự trở lại của nhu cầu [chữa lành tâm hồn]. Giữa áp lực cuộc sống hiện đại, không ít người đang muốn tìm sự chậm rãi, muốn nghe âm nhạc không ồn ào, muốn quay về giá trị cội nguồn. Đây chính là đất sống mới của âm nhạc dân gian - như một liệu pháp tinh thần.

Ba là, mỗi cá nhân đều có thể trở thành [người giữ lửa]. Ngày nay, không cần sân khấu lớn mà chỉ cần một người yêu âm nhạc dân gian thật lòng, một giọng hát chân thành, một câu chuyện kể bằng trải nghiệm thật là có thể lan tỏa giá trị văn hóa bền vững thông qua làm video ngắn, phát trực tiếp trên facebook...

Bốn là, âm nhạc dân gian luôn có thể chạm tới con người hiện đại vì âm nhạc dân gian gần gũi đời sống, kể chuyện con người, đạo lý, nhân nghĩa. Có thể giải tỏa cảm xúc, vừa trào lộng, vừa sâu lắng, giúp con người sống chậm, nghe bằng cả tâm hồn. Trong thời đại số, khi con người dễ mệt mỏi, dễ cô đơn, âm nhạc dân gian (chèo, dân ca...) không lỗi thời - chỉ là đang chờ được lắng nghe đúng cách mà thôi.

3.2. Tiếp cận phân tích thực trạng ứng dụng truyền thông số

Trên cơ sở thực trạng ứng dụng truyền thông số trong quảng bá âm nhạc dân gian Việt Nam đã được trình bày, việc phân tích được tiếp cận theo hướng tổng hợp và luận giải các biểu hiện nổi bật của quá trình truyền thông trong bối cảnh số hóa. Cách tiếp cận này không nhằm mô tả riêng lẻ từng hiện tượng truyền thông cụ thể mà tập trung nhận diện những đặc điểm mang tính phổ biến, phản ánh xu hướng chung của hoạt động quảng bá âm nhạc dân gian trong môi trường truyền thông đương đại.

Phân tích thực trạng được đặt trong mối quan hệ giữa nội dung âm nhạc dân gian và các đặc điểm của truyền thông số, bao gồm tính đa nền tảng, tốc độ lan tỏa nhanh, khả năng tương tác cao và sự tham gia rộng rãi của người sử dụng. Qua đó cho thấy âm nhạc dân gian ngày càng được truyền tải thông qua các sản phẩm truyền thông đa phương tiện như video ngắn, nội dung sáng tạo trên mạng xã hội hay các chương trình biểu diễn được số hóa. Những hình thức này góp phần mở rộng không gian tiếp cận và tạo điều kiện để âm nhạc dân gian hiện diện thường xuyên hơn trong đời sống truyền thông của xã hội.

Tuy nhiên, từ góc độ truyền thông văn hóa thì việc ứng dụng truyền thông số cũng bộc lộ những vấn đề đáng lưu ý. Quá trình đơn giản hóa nội dung để phù hợp với thị hiếu đại chúng, xu hướng nhấn mạnh yếu tố giải trí hoặc hiệu ứng thị giác có thể dẫn đến nguy cơ làm mờ nhạt chiều sâu giá trị văn hóa của âm nhạc dân gian. Do đó, tiếp cận phân tích thực trạng không chỉ dừng lại ở việc ghi nhận các biểu hiện tích cực mà còn làm rõ những thách thức đặt ra đối với hoạt động quảng bá âm nhạc dân gian trong môi trường truyền thông số, từ đó tạo cơ sở lý luận cho việc định hướng hoạt động truyền thông ở giai đoạn tiếp theo.

3.3. Một số định hướng trong ứng dụng truyền thông số nhằm quảng bá âm nhạc dân gian Việt Nam

Truyền thông số đã trở thành công cụ quan trọng trong việc lan tỏa văn hóa, trong đó có âm nhạc dân gian Việt Nam. Trên cơ sở phân tích thực trạng ứng dụng truyền thông số trong quảng bá âm nhạc dân gian có thể nhận thấy nhu cầu vừa bảo tồn giá trị truyền thống, vừa thích ứng với các đặc điểm của truyền thông hiện đại là cấp thiết. Các định hướng được đề xuất trong nghiên cứu này chủ yếu dựa trên cách tiếp cận lý luận - tổng hợp, không nhằm xây dựng mô hình hay đề xuất giải pháp thực tiễn, mà nhằm chỉ ra các nguyên tắc và hướng đi cơ bản cho hoạt động truyền thông âm nhạc dân gian trong bối cảnh kỷ nguyên số.

Một trong những định hướng quan trọng là cân bằng giữa bảo tồn giá trị truyền thống và khai thác ưu thế của truyền thông số. Âm nhạc dân gian khi được giới thiệu trên các nền tảng số cần được đảm bảo tính xác thực, giữ gìn các yếu tố cốt lõi về giai điệu, lời ca và bối cảnh văn hóa, đồng thời điều chỉnh hình thức biểu diễn và thể hiện phù hợp với thói quen tiếp nhận nhanh của công chúng hiện đại. Quá trình thích ứng này phải tôn trọng giá trị di sản, tránh nguy cơ thương mại hóa hoặc biến dạng nội dung nguyên gốc.

Ngoài ra cần nhận nhận rằng việc ứng dụng truyền thông số trong quảng bá âm nhạc dân gian là một quá trình đa chủ thể, trong đó cơ quan quản lý văn hóa, các đơn vị nghệ thuật, nghệ sĩ và cộng đồng sáng tạo nội dung đều đóng vai trò quan trọng. Sự phối hợp này tạo ra môi trường truyền thông đa chiều, nơi âm nhạc dân gian vừa là đối tượng bảo tồn, vừa là thực thể văn hóa sống, có khả năng tương tác và đối thoại với đời sống xã hội đương đại. Như vậy, việc xây dựng các định hướng ứng dụng truyền thông số cần gắn kết các nguyên tắc bảo tồn, thích ứng sáng tạo và tham gia cộng đồng.

Trên cơ sở lý luận trên, có thể chỉ ra một số định hướng cụ thể. *Thứ nhất*, việc khai thác đa nền tảng truyền thông cần được thực hiện một cách có chiến lược. Các nền tảng như YouTube có thể được coi như □ bảo tàng số □ lưu trữ các video biểu diễn chất lượng cao, các chương trình giáo dục về nhạc cụ, lịch sử và

ý nghĩa của từng loại hình âm nhạc dân gian. Các nền tảng video ngắn như TikTok hay Reels (Facebook/Instagram) tạo điều kiện phát triển các nội dung ngắn, sáng tạo, thúc đẩy giới trẻ tham gia và chia sẻ, đồng thời giúp âm nhạc dân gian tiếp cận nhanh với công chúng. Facebook Fanpage và Group đóng vai trò xây dựng cộng đồng, trao đổi kiến thức và khuyến khích người dùng tạo ra nội dung mới. Các nền tảng nghe nhạc trực tuyến như Spotify, Apple Music cũng có thể giúp âm nhạc dân gian tiếp cận với thói quen thưởng thức hiện đại.

Thứ hai, nội dung sáng tạo là yếu tố trung tâm của mọi chiến dịch truyền thông. Các sản phẩm cần mang tính kể chuyện, kể về đời sống nghệ nhân, quá trình hình thành bài hát hoặc ý nghĩa văn hóa của loại hình âm nhạc. Hợp tác giữa nghệ sĩ trẻ, nhà sản xuất âm nhạc, cũng như các KOLs/influencers có thể tạo ra các sản phẩm kết hợp giữa âm nhạc dân gian và các thể loại đương đại, đồng thời mở rộng khả năng lan tỏa trong cộng đồng trẻ.

Thứ ba, ứng dụng công nghệ mới trong truyền thông âm nhạc dân gian không chỉ dừng lại ở việc truyền tải mà còn tạo ra trải nghiệm mới mẻ. Ứng dụng AI có thể phục dựng âm thanh nhạc cụ cổ, tạo bản phối tự động hoặc phân tích dữ liệu để hiểu rõ nhu cầu khán giả. Công nghệ thực tế ảo (VR) và thực tế tăng cường (AR) có thể tái hiện không gian biểu diễn truyền thống và cho phép người dùng tương tác với nhạc cụ dân tộc, trong khi các ứng dụng gamification giúp học và trải nghiệm âm nhạc dân gian một cách tương tác và hấp dẫn.

Cuối cùng, việc xây dựng và duy trì cộng đồng là yếu tố quyết định tính bền vững. Các hoạt động giao lưu, workshop tại trường học cũng như các không gian trực tuyến như fanpage và group, vừa giúp phổ biến âm nhạc dân gian, vừa khuyến khích người dùng tham gia sáng tạo nội dung. Để đảm bảo hiệu quả lâu dài cần thiết lập liên kết ba bên giữa cơ quan quản lý nhà nước, nghệ nhân/nhà nghiên cứu và doanh nghiệp truyền thông nhằm tạo ra hệ sinh thái vững chắc, vừa bảo tồn giá trị cốt lõi, vừa khai thác hiệu quả công nghệ và phương thức truyền thông hiện đại.

Như vậy, các định hướng trên không chỉ hướng

tới việc quảng bá âm nhạc dân gian trong môi trường số mà còn góp phần bảo tồn và phát triển giá trị văn hóa, mở rộng không gian tương tác giữa di sản truyền thống và đời sống xã hội đương đại trong kỷ nguyên số.

4. Kết luận

Bài viết này tập trung phân tích vai trò của truyền thông số trong quảng bá âm nhạc dân gian Việt Nam nhằm xây dựng một khung lý luận tổng hợp kết hợp các lĩnh vực truyền thông, tiếp nhận công chúng và quảng bá văn hóa. Kết quả cho thấy, ứng dụng công nghệ số không chỉ góp phần bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống mà còn mở ra cơ hội kết nối di sản với công chúng trẻ - nhóm đối tượng quan trọng cho sự phát triển bền vững của văn hóa dân tộc trong kỷ nguyên số. Đồng thời, nghiên cứu đề xuất các nguyên tắc và định hướng chiến lược, từ đó cung cấp cơ sở khoa học cho việc quản trị thông điệp truyền thông và phát triển các dự án quảng bá âm nhạc dân gian tại Việt Nam.

Mặc dù đã đạt được những kết quả bước đầu nhưng bài viết vẫn tồn tại một số hạn chế nhất định. Chủ yếu do tiếp cận dựa trên phương pháp tổng quan tài liệu và phân tích định tính các trường hợp điển hình nên bài viết chưa có điều kiện thực hiện khảo sát định lượng trên quy mô rộng cũng như chưa đi sâu phân tích toàn diện các dự án truyền thông thực tiễn tại Việt Nam. Điều này phần nào hạn chế tính đại diện và thực tiễn của các nhận định, đặc biệt là trong việc đánh giá, đo lường hiệu quả tự thân của các chiến dịch truyền thông di sản hiện nay.

Trên cơ sở này, hướng nghiên cứu tiếp theo sẽ tập trung vào một số nội dung chính. *Thứ nhất*, khảo sát định lượng đối với khán giả đặc biệt là nhóm 16 - 30 tuổi để xác định thói quen tiếp nhận, mức độ quan tâm và các yếu tố ảnh hưởng đến tương tác với âm nhạc dân gian trên các nền tảng số. *Thứ hai*, phỏng vấn chuyên sâu các chuyên gia, nhà quản lý văn hóa và doanh nghiệp truyền thông nhằm thu thập góc nhìn đa chiều về cơ hội và thách thức trong quản trị thông điệp văn hóa. *Thứ ba*, phân tích các dự án truyền thông số thành công tại Việt Nam để rút ra bài học về chiến lược nội dung, cơ chế tương tác và quản trị thương hiệu. Cuối cùng, nghiên cứu nên mở rộng

sang các nền tảng số ngoài truyền hình để đánh giá các cơ hội và thách thức mới trong bối cảnh chuyển đổi số toàn diện.

Như vậy, việc tiếp tục nghiên cứu và triển khai các giải pháp truyền thông số sẽ góp phần nâng cao hiệu quả quảng bá âm nhạc dân gian Việt Nam, đồng thời khẳng định vai trò của truyền thông như một cầu nối bền vững giữa di sản văn hóa và công chúng trong kỷ nguyên số, đồng thời củng cố cơ sở lý luận cho các nghiên cứu tiếp theo về quảng bá văn hóa dân gian trong bối cảnh hiện đại./.

(1) Jenkins, H. (2006), *Convergence Culture: Where Old and New Media Collide*, New York: New York University Press, tr.1-24.

(2) PGS, TS. Nguyễn Thành Lợi (2023), *Sử dụng truyền thông xã hội trong bối cảnh hiện nay*, Tạp chí Cộng sản.

(3) Ngô Xuân Tiêm (2008), *Truyền thông đại chúng với giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam trong xu thế toàn cầu hóa*, Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông số tháng 11.

(4), (6) Nguyễn Chí Bền (2010), *Văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

(5) PGS, TS. Đinh Hồng Hải (2010), *Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá phi vật thể Thăng long - Hà Nội* (đồng tác giả), Nxb Hà Nội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ Văn hóa Thể thao & Du lịch (2025): *Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045: Thúc đẩy công nghiệp văn hóa ở tầm cao mới*,

2. <https://bvhttdl.gov.vn/chien-luoc-phat-trien-cac-nganh-cong-nghiep-van-hoa-viet-nam-den-nam-2030-tam-nhin-den-nam-2045-thuc-day-cong-nghiep-van-hoa-o-tam-cao-moi-20250128080329307.htm>.

3. Phạm Duy (2017), *Đặc khảo về Dân nhạc ở Việt Nam*, Nxb. Thế giới .

4. Nguyễn Văn Thanh (2018), *Xây dựng nền văn hóa Việt Nam trước tác động của cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0*, Tạp chí Cộng sản.

5. Hà Thảo (2014), *Văn hóa trong truyền thông hiện đại*, Bộ Khoa học & Công nghệ.

6. Nguyễn Thanh Tùng (2018), *Chúng ta đang sống trong một thế giới mạng xã hội* □ Nxb. Tài Chính.

7. Liew, C. L. and Chowdhury, G. (2016), *Digital Cultural Heritage and Social Sustainability*. Journal of Community Informatics, 12(3), 173-196.

8. Kaptelinin, V. and Nardi, B. (2012), *Activity Theory in HCI: Fundamentals and Reflections*, Morgan & Claypool, San Rafael.